

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

Số: 1560 /QĐ-TTPVHCC

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi,
chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành bộ chuẩn hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 về việc phân cấp thực hiện cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội tại Văn bản số 5090/SVHTT-VP ngày 05/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này **02** thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính gửi Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Sở Văn hóa và Thể thao, Trung tâm Phục vụ hành chính công; các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Thường trực: TU, HĐND Thành phố;
 - Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
 - Công Thông tin điện tử Thành phố;
 - TT PVHCC: Giám đốc, Phó Giám đốc, các phòng, đơn vị, CN thuộc TTT;
 - Lưu: VT, KSTTHC.
- (để báo cáo)



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày / /2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
A	Lĩnh vực Văn hóa					
01	1.001029	Thủ tục Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do UBND phường, xã cấp)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp: + Điểm Phục vụ hành chính công xã/phường; + Các chi nhánh Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công trực tuyến Thành phố (dichvucong.hanoi.gov.vn)	- Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. - Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. - Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy.	- Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ;
02	1.000963	Thủ tục Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do UBND phường, xã cấp)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		- Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định.	- Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường; - Quyết định số 3955/QĐ- BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.	lịch về chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Quyết định số 66/2025/QĐ- UBND ngày 29/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phân cấp thực hiện cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke trên địa bàn thành phố Hà Nội.